

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Dự toán mua sắm: Chương trình Hội nghị Khách hàng năm 2026.
- Tên gói thầu: Hàng hóa – Mua bánh ngọt cho Chương trình Hội nghị khách hàng năm 2026 “Tín dụng xanh CEP – Lộc xanh vui tết”.
- Địa điểm thực hiện: Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Tiêu chuẩn hàng hóa: Hàng hóa phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.
- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng, nhà thầu cung cấp phân bánh mẫu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể bên dưới để chủ đầu tư duyệt trước khi giao hàng.
 - Thực hiện nghiệm thu chất lượng hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng.
 - Toàn bộ các sản phẩm, hàng hóa đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
 - Thời hạn sử dụng: Tất cả các sản phẩm, hàng hóa nhà thầu cung cấp phải bảo đảm còn thời hạn sử dụng tối thiểu 2/3 thời hạn ghi trên bao bì của nhà sản xuất (kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao sản phẩm).
 - Nhà thầu bố trí nhân sự và xe đẩy hàng để vận chuyển hàng vào kho lưu trữ của từng địa điểm giao hàng (Chủ đầu tư/nhân sự của Chủ đầu tư tại địa điểm giao hàng không có trách nhiệm hỗ trợ nhà thầu trong việc vận chuyển hàng vào kho của từng địa điểm giao hàng).
 - Nhà thầu xuất hóa đơn tài chính cho các chi nhánh của chủ đầu tư theo số lượng và thông tin do chủ đầu tư cung cấp ngay thời điểm giao hàng.
 - Nhà thầu giao hàng đến các chi nhánh CEP với địa điểm, số lượng dự kiến như bảng sau:

STT	Đơn vị	Số lượng	Địa chỉ giao hàng
1	Tân Phú	310	27 Đường CN6, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Đơn vị	Số lượng	Địa chỉ giao hàng
2	Bình Thạnh	330	290 Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
3	Gò Vấp	221	Tầng trệt trụ sở Nhà văn hóa Lao động quận Gò Vấp, số 521 đường Quang Trung, Phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
4	Bình Tân	335	184 Trần Thanh Mại, Khu phố 2, Phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh
5	Thủ Đức	323	Tầng lầu 1, số 17 đường Lê Quý Đôn, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
6	Củ Chi	420	Số 966 Đường Phan Văn Khải, Ấp Bàu Tre 2B, Xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh
7	Bến Nghé	345	14C Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
8	Quận 8	275	769AB Phạm Thế Hiển, Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh
9	Quận 7	500	Một phần tầng trệt và một phần lầu 1 của trụ sở Liên đoàn Lao động Quận 7 tại số 314, đường Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh
10	Quận 12	316	17 Nguyễn Ảnh Thủ, Phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh
11	Quận 6	346	1612 Võ Văn Kiệt, Phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh
12	Đông Sài Gòn	270	440 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
13	Vĩnh Long	450	Số 270, đường Phạm Hùng, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
14	Tây Ninh	240	Số 864 đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố 8, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh
15	Thuận An	310	Trung tâm Văn hóa Lao động tỉnh Bình Dương, Đường 19, Khu dân cư Việt-Sing, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Đơn vị	Số lượng	Địa chỉ giao hàng
16	Thủ Dầu Một	380	Số 81, đường Hoàng Hoa Thám, khu 07, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh
17	Bình Chánh	243	Số 26 Đường số 3, Khu dân cư An Phú Tây, Ấp 2, Xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
18	Hóc Môn	300	Số 69/1 Quốc lộ 22, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
19	Sa Đéc	279	Số 110, đường Trần Thị Nhung, khóm Tân Thuận, Phường Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
20	Cần Giờ	180	Số 827/10 Đường Rừng Sác, Ấp An Nghĩa, Xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh
21	Trung An	300	Số 1239 Đường số 460, Ấp Thạnh An, Xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh
22	Cao Lãnh	427	Số 16, đường Trần Thị Thu, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
23	Bến Tre	330	Số 04 Lê Quý Đôn, Phường An Hội, Tỉnh Vĩnh Long
24	Mỹ Tho	500	Số 09 Đường Rạch Gầm, Phường Mỹ Tho, Tỉnh Đồng Tháp
25	Châu Thành	260	Ấp Bình Thới A, Xã Bình Trung, Tỉnh Đồng Tháp
26	Tân An	385	Số 130, đường Huỳnh Hữu Thống, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh
27	Đức Hòa	438	Đường 29 tháng 4, Ô7, khu B, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh
28	Bến Lức	320	Số 213 Lê Văn Vịnh, ấp Bến Lức 3, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
29	Cần Đước	400	Số 54, Ấp Mỹ Tây, Xã Mỹ Lệ, Tỉnh Tây Ninh
30	Long Thành	320	Số 175, Đường Lê Duẩn, Khu Phước Hải, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
31	Biên Hòa Đông	360	Số 99/5 Phạm Văn Thuận, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai

STT	Đơn vị	Số lượng	Địa chỉ giao hàng
32	Biên Hòa	395	Số 14 Hoàng Minh Châu, Phường Trán Biên, Tỉnh Đồng Nai
33	Nhơn Trạch	320	Đường Tôn Đức Thắng, Ấp Xóm Hố, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
34	Trảng Bom	342	Số 67, đường số 3, ấp 3, Xã Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai
35	Long Xuyên	232	Số 01 Tôn Đức Thắng, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
Tổng		11.702	

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bánh ngọt	<p>1. Mỗi phần bánh gồm các loại bánh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 hộp bánh quy Marie Cosy trọng lượng 192 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: bột mì, dầu thực vật (dầu cò), đường, tinh bột bắp, nước đường, sữa bột béo (0,8%), mạch nha, chất tạo xốp (500(ii), 503(ii)), muối, calci carbonat (170(i)), chất điều chỉnh độ acid (450(i)), chất nhũ hóa (322(i)), hương liệu tổng hợp (sữa, vani), chất xử lý bột (1101(i), 223). Quy cách đóng gói: 192 gram (8 gói x 24 gram), bánh được đóng gói kín bằng bao bì giấy cuộn với chất liệu BOPP/MCPP và đưa vào hộp giấy chất liệu Duplex. - 01 hộp bánh AFC New Rau trọng lượng 86 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: bột mì, dầu thực vật (dầu cò), đường, chất xơ yến mạch ((4%), (có chứa gluten (yến mạch))), mạch nha, whey bột, chất tạo xốp (503(ii), 500(ii)), chất béo thay thế bơ, muối, bột hành, calci carbonat (170(i)), hương hành phi tổng hợp, hành lá khô, bột phô mai, men, chất điều chỉnh độ acid (450(i)), chất xử lý bột (223,1101(i)), màu thực phẩm tổng hợp (160a(i)). Quy cách đóng gói: 86 gram (4 gói x 21,5 gram), bánh được đóng thành từng gói 21,5 g bằng bao bì giấy cuộn với chất liệu MATTOPP/MCPP, sau đó đóng vào hộp với chất liệu Duplex hoặc túi với chất liệu OPP/ CPP. - 01 bịch bánh quy socola Oreo Vanilla trọng lượng 248,4 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: bột mì, đường,

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>dầu thực vật không hydro hóa (dầu cọ - chứa chất chống oxi hóa TBHQ (319)), bột cacao (3,9%), siro fructose, chất tạo xốp (500(ii), 503 (ii)), bột bắp, muối, chất nhũ hóa (322(i)), hương vani giống tự nhiên. Quy cách đóng gói: 248,4 gram (9 gói x 27,6 gram), bánh được đóng gói kín trong bao bì với chất liệu OPP/VMCPP, sau đó cho vào hộp giấy.</p> <p>- 01 hộp bánh Oreo Socola-pie trọng lượng 112 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: đường, mạch nha, bột mì, dầu thực vật (dầu cọ), trứng gà, bột cacao (6,3%), chất làm ẩm (422, 420 (ii), 420 (i)), dextroza, chất nhũ hóa (475, 322(i), 471, 492, 1520, 491, 470 (i)), gelatin, chất tạo xốp (450(i), 500(ii)), muối, chất ổn định (1442, 415), hương liệu tổng hợp, chất điều chỉnh độ acid (330), chất bảo quản (202), chất điều vị (1104). Quy cách đóng gói: 112 gram (4 gói x 28 gram), bánh được đóng thành từng gói bằng bao bì màng nhựa phức hợp, sau đó được đóng vào hộp giấy.</p> <p>- 01 bịch bánh quy kem vị dâu trọng lượng 105 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: bột mì, đường, dầu thực vật (dầu cọ), xirô fructoza, tinh bột bắp, chất tạo xốp (500(ii), 503(ii)), chất nhũ hóa (322(i)), muối, hương liệu tổng hợp, tự nhiên và giống tự nhiên, chất điều chỉnh độ acid (330), chất tạo màu tự nhiên (120). Quy cách đóng gói: 105 gram, bánh được đóng gói kín trong bao bì màng nhựa phức hợp.</p> <p>- 01 bịch bánh xốp 2 trong 1 kem vị dâu the lạnh COSY 49,9 gram hoặc tương đương cả về thành phần và trọng lượng. Thành phần bánh gồm: bột mì, shortening, đường, dextroza, tinh bột bắp, dầu thực vật (dầu cọ), hương liệu tổng hợp, chất nhũ hóa (322(i)), muối, chất tạo xốp (503(ii), 500(ii)), chất điều chỉnh độ acid (330), chất tạo màu tự nhiên (120), whey bột. Quy cách đóng gói: 49,9 gram, sản phẩm được đóng gói kín trong bao bì màng nhựa phức hợp.</p> <p>2. Mỗi phần bánh được đóng trong 01 hộp giấy có quai xách, in ấn theo yêu cầu của chủ đầu tư (tên đơn vị,</p>

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		logo và slogan), đựng vừa phần bánh theo yêu cầu nêu trên.

1.3. Các yêu cầu khác

- Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về phương thức thanh toán, yêu cầu về cung cấp tài chính (nếu có), yêu cầu về dịch vụ liên quan như lắp đặt, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu, bảo hiểm lắp đặt, bảo hiểm sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác như đào tạo, chuyển giao công nghệ... (nếu có). Các yêu cầu này phải được nêu chi tiết để nhà thầu chuẩn bị E-HSMT.

- *Đấu thầu bền vững*: có thể đưa ra yêu cầu về hàng hóa thân thiện môi trường, xã hội, sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận nhãn sinh thái, nhãn năng lượng và tương đương (nếu có) như: tiết kiệm năng lượng hoặc tiết kiệm nước khi sử dụng, khí thải ít độc hại, không có chất độc hại, phá hủy môi trường; hàng hóa sản xuất không vi phạm trách nhiệm xã hội hoặc từ nguồn nguyên liệu bền vững, hữu cơ, vật liệu tái chế; sử dụng vật liệu xanh để đóng gói hàng hóa; tiết kiệm nhiên liệu, giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, sử dụng container có thể tái sử dụng để vận chuyển hàng hóa; mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động môi trường và cộng đồng xung quanh; cam kết thu hồi hoặc tái chế khi hàng hóa hết sử dụng...

- Tùy theo từng gói thầu có thể yêu cầu nhà thầu chào phương án thay thế ngoài phương án chính theo yêu cầu của E-HSMT, trong đó cần quy định rõ phương án thay thế của nhà thầu chỉ được xem xét trong quá trình đối chiếu tài liệu, hoàn thiện hợp đồng khi nhà thầu được đề xuất trúng thầu theo phương án chính hoặc quy định trong trường hợp kết quả đánh giá các E-HSMT theo phương án chính không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì mới xem xét phương án thay thế của các nhà thầu.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]: Không có bản vẽ.

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: không có. *[ghi danh sách các kiểm tra và thử nghiệm]*.